TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 526 /2022/HSST
Ngày 12/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

2. Bà Trần Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 514/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 459/2022/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: không. Sinh ngày 09/12/1969. ĐKHKTT: Xóm QM, xã PL, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Tạm trú: Xóm Tân Đức, xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Long X; Con bà Nguyễn Thị K; Vợ là Trần Thị H, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 4062/QĐ-UBND ngày 23/8/2010 của Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp bắt buộc người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 12 tháng. Đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 271/QĐ-XPHC ngày 12/12/2016 của Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". Đã nộp phạt ngày 12/12/2016.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2022 đến nay). Có mặt tại phiên tòa

** Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Đức C, sinh năm 1957. Vắng mặt

Trú tại: Tổ 01, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 20/7/2022, tổ công tác của Công an phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 365 đường Quang Trung đoạn thuộc tổ 09 của phường thì phát hiện một người đàn ông đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Người đàn ông chấp hành, tự khai tên là Nguyễn Văn T đồng thời tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T khai nhận số chất tinh thể màu trắng trên là ma túy tổng hợp dạng "Đá" của T mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong , cân xác định khối lượng : Số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T có khối lượng 0,404 gam. Niêm phong ký hiệu A gửi giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1138/KL-KTHS ngày 28/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,404 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20/7/2022, T đi bộ từ khu vực gầm cầu vượt Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên đến khu vực ngõ vào quán karaoke Xmen đoạn thuộc tổ 09, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T đi bộ vào trong ngõ khoảng 100 mét rồi gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (là Methamphetamine dạng "Đá") với giá 100.000 đồng. Mua xong, T cất gói Methamphetaimine trên vào túi quần phía trước bên phải rồi đi bộ để tìm nơi sử dụng nhưng khi T đi đến khu vực đầu ngõ 365 đường Quang Trung đoạn thuộc tổ 09, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Vật chứng của vụ án là : 02 bì niêm phong ký hiệu A, A1 bên trong chứa 0,304 gam chất ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu chứa vỏ bì niêm phong ban đầu.Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 522/CT-VKSNDTPTN, ngày 03/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, trong phần công bố cáo trạng đại diện Viện kiểm sát rút một phần cáo trạng đối với nhận định về nhân thân của bị cáo xác định năm 1992 bị cáo bị xét xử về tội "Cố

ý gây thương tích" do không tìm được các dữ liệu liên quan đến lần phạm tội này của bị cáo.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy":

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu A, A1.

+ Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ ngày 20/7/2022, tại khu vực đầu ngõ 365 đường Quang Trung đoạn thuộc tổ 09, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ 0,404 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái*

phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c, ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu đã từng 02 bị xử lý vi phạm hành chínhvề hành vi trộm cắp tài sản và đi cai nghiện bắt buộc nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Long X được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 02 bì niêm phong ký hiệu A, A1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Văn T khai mua của người không rõ lai lịch địa chỉ ở phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A, A1.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 109 ngày 15/11/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân